TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Quang Thái

2, Ông Nguyễn Hữu Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thù , sinh năm 1982;

Nơi ĐKHKTT: TDP Cúp, thị trấn Hiến, huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Thôn Thiện , xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Anh Tạ Văn Đoạ , sinh năm 1981;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: TDP Cúp, thị trấn Hiến, huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06 tháng 9 năm 2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Lưu Thị Thù trình bày:

Về tình cảm: Chị đăng ký kết hôn với anh Tạ Văn Đoạ ngày 07 tháng 01 năm 2003 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Bá Hiến (nay là thị trấn Bá Hiến), huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn vợ chồng được tự do tìm hiểu, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, chị về chung sống với gia đình anh Đoạ ở tổ dân phố Trại Cúp, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì. Khoảng tháng 8 năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không tôn trọng nhau, trong cuộc sống hàng ngày thường xuyên sảy ra xô xát, đánh cãi nhau. Chị đã về nhà mẹ đẻ chị ở từ năm 2019 và không sống chung cùng anh Đoạ . Tháng 3 năm 2021, chị đã làm đơn ly hôn anh Đoạ gửi tới Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, sau đó chị rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung. Tuy nhiên, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được nên chị đã về nhà mẹ đẻ chị ở từ tháng 8 năm 2021, hai bên không còn quan tâm chăm sóc cho nhau và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Quá trình Tòa án thụ lý vụ án ly hôn giữa chị và anh Đoạ , anh Đoạ đã có hành vi vi phạm pháp luật hình sự nên bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoạ .

Về con chung: Chị và anh Đoạ có 02 con chung là cháu Tạ Thanh Tùng, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2004 và cháu Tạ Tùng Dương, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2006. Hiện nay, cháu Tùng đã đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, việc cháu ở với ai là quyền của cháu. Đối với cháu Dương, do chị có thu nhập, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu nên vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị là được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương và không yêu cầu anh Đoạ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tạ Văn Đoạ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 14 tháng 12 năm 2022 anh Đoạ trình bày và xác nhận: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị Lưu Thị Thù trình bày là đúng anh không bổ sung gì. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì. Đến khoảng đầu năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Thùy có quan hệ với người đàn ông khác và bỏ nhà đi, sau đó anh đã đón chị Thùy về để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung. Tuy nhiên, tình cảm vợ chồng không cải thiện được, vợ chồng vẫn bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không tôn

trọng nhau nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Khoảng tháng 8 năm 2021, chị Thùy lại ra ngoài ở và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Hiện tại, anh đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị Thùy xin ly hôn anh, anh đồng ý và thống nhất ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Thùy có 02 con chung như chị Thùy trình bày là đúng. Hiện nay, cháu Tạ Thanh Tùng, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2004, cháu Tùng đã đủ 18 tuổi nên anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Đối với cháu Tạ Tùng Dương, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2006, ly hôn anh mong muốn Tòa án cho anh được nuôi cháu Dương và anh không yêu cầu chị Thùy phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Anh Tạ Văn Đoạ có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu quan điểm như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ và việc chấp hành thời hạn chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn đang bị tạm giam giam nên không có mặt tại phiên tòa được, nhưng bị đơn đã có lời khai và có đơn xin xét xử vắng mặt nên bị đơn cũng đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Lưu Thị Thù được ly hôn anh Tạ Văn Đoạ .

Giao cho chị Lưu Thị Thù nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tạ Tùng Dương, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2006.

Chị Lưu Thị Thù phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lưu Thị Thù khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Tạ Văn Đoạ và giải quyết về con chung; do đó đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Bị đơn anh Tạ Văn Đoạ có hộ khẩu tại thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Tại phiên tòa bị đơn anh Tạ Văn Đoạ vắng mặt nhưng anh có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Đoạ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ Hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị Lưu Thị Thù và anh Tạ Văn Đoạ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Bá Hiến (nay là thị trấn Bá Hiến), huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Thùy và anh Đoạ là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị có thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc; đến năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và tháng 3 năm 2021, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị Thùy đã làm đơn ly hôn anh Đoạ gửi đến Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên. Sau đó, chị đã rút đơn về để vợ chồng về đoàn tụ với nhau. Tuy nhiên, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Tháng 8 năm 2021, chị đã về nhà mẹ đẻ chị ở, hai bên không còn quan tâm chăm sóc cho nhau và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được hôn anh Đoạ . Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, do Đoạt có hành vi vi phạm pháp luật hình sự nên bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên. Quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay chị Lưu Thị Thù vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh Tạ Văn Đoạ . Về phía anh Đoạ trình bày, anh cũng không còn tình cảm với chị Thùy nữa nên đồng ý và thống nhất ly hôn, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Thùy và anh Đoạ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Lưu Thị Thù được ly hôn anh Tạ Văn Đoạ .

[3] Về con chung: Chị Lưu Thị Thù và anh Tạ Văn Đoạ có 02 con chung là cháu Tạ Thanh Tùng, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2004 và cháu Tạ Tùng Dương, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2006. Hiện nay, cháu Tùng đã đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Ly hôn, cả chị Thùy và anh Đoạ đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tạ Tùng Dương và không yêu cầu phía bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét nguyện vọng xin được nuôi con của chị Thùy và anh Đoạ là hoàn toàn thực tâm. Tòa án cũng đã tiến hành lấy lời khai của cháu Dương, cháu cũng có nguyện vọng được ở cùng với bố, mặc dù hiện tại bố cháu không có ở nhà. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật khi quyết định giao con cho một người chăm sóc, nuôi dưỡng phải xem xét đến điều kiện thực tế và căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con cũng như nghĩa vụ của người phải chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi vợ chồng ly hôn để quyết định giao cho bố hoặc mẹ. Hiện nay, chị Thùy đang làm công nhân, thu nhập trung bình hàng tháng là 6.000.000 đồng, còn anh Đoạ đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên, việc anh Đoạ xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương, thấy rằng yêu cầu trên của anh là không phù hợp với quy định của pháp luật, vì nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng con thuộc về bố hoặc mẹ có đủ điều kiện nuôi con. Như vậy, xét về thu nhập cũng như điều kiện thực tế thì chị Thùy có đủ điều kiện để nuôi con chung. Nên cần giao cho chị Thùy được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dương là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Lưu Thị Thù và anh Tạ Văn Đoạ không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Lưu Thị Thù phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấn nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lưu Thị Thù được ly hôn anh Tạ Văn Đoạ .

2. Về con chung: Giao cho chị Lưu Thị Thù được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Tạ Tùng Dương, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2006. Anh Đoạ không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở gây khó khăn.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Lưu Thị Thù phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004032 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Chị Thùy đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thanh Mai

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ, ngày 15 tháng 9 năm 2017,

Tại phòng nghị án của Tòa án nhân dânhuyện Bình Xuyên,

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chung và ông Nguyễn Thế Lực

Căn cứ vào Điều 264 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 135/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh Linh , sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Kim Đê, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Hồng , sinh năm 1974

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Đê, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại: Đội 3, K3, Trại giam Quyết Tiến, tổng cục VIII, Bộ Công an.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1, Về điều luật áp dụng: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử: Cho chị Nguyễn Thị Khánh Linh được ly hôn anh Nguyễn Đình Hồng ; Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh Linh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0004391 ngày 08/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sựhuyện Bình Xuyên. Chị Linh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Linh và ông Nguyễn Viết Khang

Vào hồi 10 giờ, ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành thảo luận về việc vắng mặt đương sự trong vụ án thụ lý số: 49/2017/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh Linh , sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Kim Đê, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Hồng , sinh năm 1974

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Đê, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại: Đội 3, K3, Trại giam Quyết Tiến, tổng cục VIII, Bộ Công an.

Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

Tại phiên toà chị Nguyễn Thị Khánh Linh là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

Căn cứ vào các Điều 227 và 233 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 49/2017/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017.

Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án vào hồi 7 giờ 30 ngày 25/7/2017, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dânhuyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Thảo luận kết thúc vào hồi 11 giờ 35 phút, cùng ngày.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2017/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TOÀ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Linh và ông Nguyễn Viết Khang

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng là cán bộ Toà án nhân dânhuyện Bình Xuyên

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân**huyện Bình Xuyên**, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên

Đã tiến hành mở phiên toà sơ thẩm xét xử vụ án dân sự thụ lý số: 49/2017/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017

Xét thấy: Tại phiên toà chị Nguyễn Thị Khánh Linh là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

Căn cứ vào các Điều 227, 233, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 49/2017/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 25/7/2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dânhuyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi nhận:
- VKSNDhuyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Tố Uyên

BẢNG KÊ TÀI LIỆU HỒ SƠ ÁN HNGĐ SƠ THẨM

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh Linh , sinh năm 1984

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Hồng , sinh năm 1974

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
01	Đơn xin ly hôn và các tài liệu kèm theo đơn, Giấy báo nhận đơn, biên bản giao nhận chứng cứ	01- 09	
02	Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí	10	
03	Biên lai thu tiền tạm ứng án phí	11	
04	Thông báo thụ lý vụ án	12 - 13	
05	Biên bản giao thông báo thụ lý vụ án, Bản tự khai khai của chị Linh , Quyết định phân công kiểm sát viên	14 – 17	

06	Công văn, Biên bản giao thông báo thụ lý vụ án, Biên bản lấy lời khai, Đơn xin giải quyết vắng mặt, Đơn đề nghị.	18 - 25	
07	Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản giao Thông báo phiên họp; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.	26 – 30	
08	Biên bản xác minh	30a – 31	
09	Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Biên bản giao nhận.	32 - 33	
10	Bản án, biên bản nghị án, Biên bản phiên tòa, Biên bản giao nhận.	34 -	